

Bản án số: 16/2024/HS-PT

Ngày 19 - 6 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Chương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Vinh và ông Triệu Ngọc Thúc.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Chí Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 22/2024/TLPT-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo **Vũ Quang V**, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2024/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Vũ Quang V**, sinh ngày 07/4/2000 tại tỉnh Phú Thọ;

Nơi cư trú: **Khu A, xã D, huyện T, tỉnh Phú Thọ**; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông **Vũ Văn B** và bà **Trần Thị L**; vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/01/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh T**, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2022, bị cáo **Vũ Quang V** có mở quán và đăng ký kinh doanh dịch vụ trao đổi mua bán xe mô tô cũ tại **xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc**, nhưng do làm ăn thua lỗ không có tiền trả nợ nên bị cáo **V** phải đóng cửa quán. Đến tháng 10-2023, do không có tiền chi tiêu cá nhân nên bị cáo **V** nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của những người có nhu cầu mua xe mô tô cũ. Bị cáo **V** sử dụng điện thoại truy cập vào mạng xã hội Zalo, Facebook của mình nhắn tin cho những người trước đây đã từng trao đổi mua bán xe mô tô cũ với bị cáo **V**. Quá trình nhắn tin mời chào, bị

cáo V gửi hình ảnh các xe mô tô đã chụp từ thời gian còn kinh doanh trước đây để tạo lòng tin cho những người mua (Thực tế những chiếc xe này bị cáo V đã bán trước đó, hiện tại không xác định đã bán cho ai và ai đang là chủ sở hữu, vì không có giấy tờ mua bán). Sau khi có khách hàng tin tưởng thống nhất mua xe, bị cáo V yêu cầu người mua xe chuyển tiền đặt cọc rồi chiếm đoạt. Với phương thức thủ đoạn nêu trên, bị cáo V đã 02 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn huyện S, tỉnh Tuyên Quang, cụ thể:

Lần 1: Ngày 12-10-2023, bị cáo V sử dụng tài khoản Facebook “Bin Bin nhắn tin đến tài khoản Facebook của anh Nguyễn Văn K (năm 2022, bị cáo V và anh K đã mua bán xe mô tô với nhau nên có tài khoản Facebook của nhau) mời chào anh K mua xe mô tô cũ. Sau đó, bị cáo V gửi cho anh K hình ảnh 02 xe mô tô, gồm: 01 xe nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển số 22S1-331.89 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn xanh, biển số 29S3-0391. Bị cáo V và anh K thỏa thuận giá mua bán chiếc xe mô tô Honda Dream là 16.000.000 đồng; chiếc xe Honda Wave Alpha giá 6.500.000 đồng. Ngày 13-10-2023, bị cáo V yêu cầu anh K chuyển tiền đặt cọc mua 02 xe mô tô vào tài khoản số 1019922261 Ngân hàng V1 của bị cáo V, gồm: 4.000.000 đồng tiền đặt cọc mua xe H1 và 5.000.000 đồng tiền đặt cọc mua xe Honda Dream. Do tin tưởng nên anh K đồng ý và sử dụng tài khoản số 385385228622 Ngân hàng M của mình chuyển khoản cho bị cáo V tổng số 9.000.000 đồng. Nhận được tiền đặt cọc mua 02 xe mô tô của anh K, bị cáo V sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Sau nhiều lần gọi điện thoại liên lạc với bị cáo V yêu cầu giao xe nhưng bị cáo V không có xe mô tô giao cho anh K. Ngày 19-01-2024, anh K đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Tuyên Quang trình báo sự việc.

Lần 2: Ngày 13-10-2023, bị cáo V sử dụng điện thoại di truy cập vào ứng dụng Zalo nhắn tin cho anh Nguyễn Văn B1 (năm 2022, anh B1 có mua xe cũ của bị cáo V và kết bạn Zalo với bị cáo V) mời chào anh B1 mua xe mô tô cũ và gửi cho anh B1 xem hình ảnh chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển số 22B1-213.16. Do tin tưởng nên anh B1 đồng ý mua xe, hai bên thỏa thuận giá mua bán chiếc xe là 17.500.000 đồng. Sau đó, bị cáo V yêu cầu anh B1 chuyển tiền đặt cọc mua xe vào tài khoản số 1019922261 Ngân hàng V1 của bị cáo V. Anh B1 đồng ý và sử dụng tài khoản số 700009309413 ngân hàng S của chị Đinh Thị Loan H (vợ anh B1) chuyển khoản cho bị cáo V 03 lần để đặt cọc mua xe, tổng số tiền là 12.000.000 đồng (lần 1 = 500.000 đồng, lần 2 = 1.500.000 đồng, lần 3 = 10.000.000 đồng). Nhận được tiền đặt cọc mua xe mô tô của anh B1, bị cáo V đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản Kết luận giám định số: 316/KL-KTHS ngày 27-02-2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: Trong điện thoại (thu giữ của V) gửi giám định tìm thấy 130 tệp hình ảnh (thời gian từ ngày 05/6/2023 đến 19/01/2024). Toàn bộ dữ liệu được sao lưu ra 01 đĩa DVD.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2024/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Vũ Quang V** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Vũ Quang V** 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 21/01/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/4/2024, bị cáo **Vũ Quang V** có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo **Vũ Quang V** là hợp lệ trong hạn luật định, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án đúng tố tụng.

- Về nội dung kháng cáo: Cấp sơ thẩm đã căn cứ nội dung vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo **Vũ Quang V** 01 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là đúng người, đúng tội. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết mới để chứng minh cho nội dung kháng cáo của mình, do đó không có căn cứ để xem xét kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Vũ Quang V**, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2024/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt của bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không có ý kiến tham gia tranh luận và khi được nói lời sau cùng, bị cáo tiếp tục đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội sớm trở về cải tạo ở địa phương, lao động, chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, trong hạn luật định, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Xét nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 12-10-2023 và ngày 13-10-2023, bị cáo **Vũ Quang V** thông qua mạng xã hội đã có hành vi sử dụng hình ảnh của những chiếc xe mô tô cũ trước

đây bị cáo **V** đã từng mua bán để thực hiện hành vi lừa dối bán lại, chiếm đoạt tài sản trên địa bàn **huyện S, tỉnh Tuyên Quang**, như sau:

Lần 1: Ngày 12-10-2023, bị cáo **Vũ Quang V** sử dụng hình ảnh 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển số 22S1 - 331.89 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn xanh, biển số 29S3 - 0391 để lừa bán cho anh **Nguyễn Văn K**, chiếm đoạt số tiền đặt cọc 9.000.000 đồng.

Lần 2: Ngày 13-10-2023, với phương thức thủ đoạn như trên, bị cáo **Vũ Quang V** lừa bán cho anh **Nguyễn Văn B1** 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển số 22B1 - 213.16, chiếm đoạt số tiền đặt cọc 12.000.000 đồng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi vi phạm pháp luật với lỗi cố ý. Vì mục đích vụ lợi cá nhân, bằng thủ đoạn gian dối, bị cáo đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các bị hại tổng số tiền 21.000.000 đồng. Hành vi này của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Vũ Quang V**, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện, đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng tù là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới để chứng minh cho nội dung kháng cáo của mình. Do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt của bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

[4]. Về án phí: Bị cáo **Vũ Quang V** phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Vũ Quang V**; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2024/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Vũ Quang V** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 21/01/2024.

2. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Vũ Quang V** phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (19/6/2024)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh TQ;
- Sở Tư pháp tỉnh TQ;
- TAND huyện Sơn Dương, tỉnh TQ;
- VKSND huyện Sơn Dương, tỉnh TQ;
- Công an huyện Sơn Dương, tỉnh TQ;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- Bị cáo;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hà Văn Chương